

Phụ nữ Việt Nam tỉnh Long An thời hiện đại Modern Vietnamese women in Long An province

Đặng Thị Phương Phi¹

¹Chủ tịch hội đồng Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An, Long An, Việt Nam
dang.phii@daihoclongan.edu.vn

I. Đặt vấn đề

Trong suốt chiều dài lịch sử, phẩm chất đạo đức của người phụ nữ Việt Nam luôn được coi trọng, gắn liền với các giá trị truyền thống như hiếu thảo, trung hậu, đảm đang, hy sinh. Những phẩm chất này không chỉ là nền tảng xây dựng gia đình mà còn góp phần vào sự ổn định và phát triển xã hội. Tuy nhiên, trong thời kỳ chuyển đổi số hiện nay, khi công nghệ và kỹ thuật số đang ảnh hưởng sâu rộng đến tất cả các lĩnh vực của đời sống, từ cách thức giao tiếp, học tập, làm việc cho đến các giá trị xã hội, người phụ nữ Việt Nam đang đứng trước những thách thức và cơ hội mới trong việc bảo tồn và phát huy phẩm chất đạo đức của mình.

Công nghệ số mang lại những tiện ích lớn nhưng cũng đặt ra không ít vấn đề liên quan đến đạo đức, nhất là trong việc xử lý thông tin, tương tác trực tuyến và duy trì các mối quan hệ xã hội. Những giá trị truyền thống của người phụ nữ liệu có còn nguyên vẹn khi đối diện với sự phát triển không ngừng của công nghệ? Người phụ nữ trong xã hội số có thể giữ gìn và phát huy phẩm chất đạo đức như thế nào khi mà những yếu tố ngoại cảnh như sự phức tạp của mạng xã hội, sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông ảnh hưởng mạnh mẽ đến tư duy và hành vi cá nhân?

Đặt vấn đề này không chỉ nhằm khám phá những thách thức mà người phụ nữ Việt Nam

phải đối mặt trong thời đại số, mà còn hướng đến việc tìm ra những cách thức để họ có thể phát huy những phẩm chất đạo đức tốt đẹp trong bối cảnh hiện đại, từ đó góp phần nâng cao vai trò của người phụ nữ trong xã hội hiện nay.

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ triển khai kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

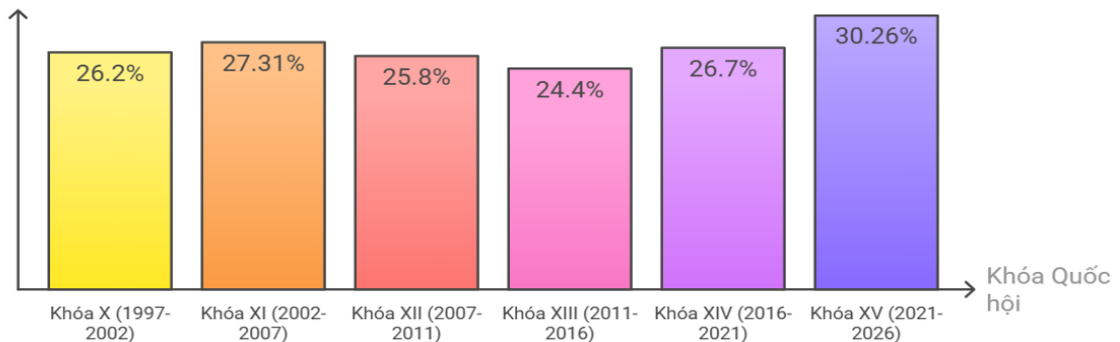
Căn cứ kế hoạch số 88-KH/TU, ngày 06/12/2022 của Ban TVTU về “Xây dựng chuyên đề hàng năm về học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” từ năm 2023 đến năm 2025. Nghị quyết 111 của Ban TVTU Long An về xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ nữ các cấp từ năm 2023-2025.

Thực hiện kế hoạch về “Xây dựng, phát triển văn hóa và con người Long An: Phụ nữ Trường đại học Kinh tế Công nghiệp Long An” từ năm 2023 đến năm 2025.

2. Cơ sở thực tế

2.1. Ở cấp Quốc gia

Tỷ lệ Nữ Đại biểu



Tỷ lệ Nữ Đại biểu Quốc hội Việt Nam qua các khóa

<https://doi.org/10.63783/dla.2025.020>

Ngày nộp bài: 05/4/2025; Ngày nhận bản chỉnh sửa: 05/6/2025; Ngày duyệt đăng: 16/6/2025

2.2. Ở tỉnh Long An

Long An có tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội khóa XV nhiệm kỳ 2021-2026 là 37,5%%; tỷ lệ nữ tham gia cấp Ủy Đảng đạt 22%.

Tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội khóa X (1997-2002) là 57,14%, khóa XI (2002-2007) là 50%, khóa XII (2007-2011) là 25%, khóa XIII (2011-2016) là 25%, khóa XIV (2016-2021) là 12,5%, khóa XV (2021-2026) là 37,5%.

Tỷ lệ nữ đại biểu HĐND các cấp ở tỉnh Long An:

- Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đạt tỷ lệ 15%.
- Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện đạt tỷ lệ 30,2%.

- Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã đạt 26,82%.
- Tỷ lệ nữ tham gia các cấp Ủy Đảng ở tỉnh Long An đạt 21,9%.
- Cấp tỉnh đạt 9,6%.
- Cấp huyện đạt 14%.
- Cấp xã đạt 24,3%.

Qua các số liệu về tỷ lệ nữ là đại biểu dân cử và cấp Ủy Đảng cho thấy phụ nữ Long An luôn luôn tiếp nối truyền thống tốt đẹp của phụ nữ tỉnh nhà, thể hiện sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh và nhận thức tốt của người dân về thực hiện bình đẳng giới, đồng thời cho thấy sự nỗ lực vươn lên về mọi mặt của phụ nữ Long An.

3. Trình độ chuyên môn và nghiệp vụ

Bảng 1. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý năm học 2024-2025

STT	Thông tin về đội ngũ	Tỷ lệ nữ/tổng số (%)	Tỷ lệ thạc sĩ/tổng số (%)
1	Cấp mầm non	99.46	0.65
	Giáo viên	99.96	0.28
	Cán bộ quản lý	100.00	3.58
	Nhân viên	93.41	0.00
2	Cấp tiểu học	65.48	0.52
	Giáo viên	66.60	0.34
	Cán bộ quản lý	44.78	3.20
	Nhân viên	74.53	0.00
3	Cấp trung học cơ sở	63.72	1.60
	Giáo viên	64.48	1.42
	Cán bộ quản lý	37.80	5.84
	Nhân viên	72.19	0.00
4	Cấp trung học phổ thông	61.49	18.36
	Giáo viên	62.37	17.79
	Cán bộ quản lý	30.58	50.41
	Nhân viên	72.44	1.92
5	Tổng cộng	71.28	3.50
	Giáo viên	71.78	3.33
	Cán bộ quản lý	59.69	8.31
	Nhân viên	77.98	0.26

(Nguồn: Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Long An)

Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giảng viên Trường đại học Kinh tế Công nghiệp Long An:

Giáo sư, phó giáo sư (nữ chiếm tỷ lệ 33,33%), tiến sĩ (nữ chiếm 12%), thạc sĩ (nữ chiếm 34,33%), đại học (nữ chiếm 50%).

Kết quả thống kê cho thấy học vị và học hàm của phụ nữ ngành giáo dục Long An chưa tương

xứng với tiềm năng của nữ, để nhận định vấn đề này cần có các đề tài nghiên cứu khoa học riêng.

4. Thực trạng văn hóa xã hội hiện nay

Tình trạng ly hôn có chiều hướng gia tăng, chiếm từ 47-63% sau 3 năm 2022, 2023, 2024 (trong đó có 70% phụ nữ chủ động đứng đơn).

Lối sống thiếu văn hóa, lãnh đạm vô tình đang là vấn đề đáng lo ngại (theo báo cáo của các trường đại học phía Nam có đến 25% của sinh viên năm thứ nhất).

Tình trạng bạo lực học đường nhất là đối với trẻ em gái không còn là hiện tượng cá biệt. Từ tháng 9/2022 đến tháng 11/2023, cả nước xảy ra 699 vụ bạo lực học đường với 2016 học sinh trong đó 854 học sinh nữ.

Vấn nạn bạo lực gia đình, buôn bán người, xâm hại tình dục trẻ em.

Một số giá trị truyền thống tốt đẹp không còn được tôn vinh, đôi lúc bị dè bỉu,...

Một bộ phận nhỏ phụ nữ thiếu tu dưỡng rèn luyện đạo đức.

Tỷ lệ lao động Việt Nam đủ trình độ Tiếng Anh để làm việc chỉ chiếm 5% lực lượng lao động, khá thấp so với các quốc gia không nói Tiếng Anh trong khu vực cụ thể như Indonesia (10%), Malaysia (21%), Thái Lan (27%).

II. Nâng cao nhận thức hơn nữa về nghĩa rộng và nghĩa sâu của những đức tính cần có ở người phụ nữ Việt Nam tỉnh Long An

Hiểu rõ hơn một số khái niệm để cố gắng đạt được bao gồm:

1. Phẩm chất là cái làm nên giá trị riêng của một con người.

2. Đạo đức là những điều nên làm và những điều không nên làm mà một người cần biết khi ứng xử với người khác, với thiên nhiên, vạn vật...

3. Phẩm chất đạo đức là những chuẩn mực, hành vi ứng xử mà con người nên tuân thủ nhằm giữ gìn trật tự, kỷ cương của xã hội. Phẩm chất đạo đức của một người, một nhóm người nhằm duy trì và phát triển xã hội theo hướng tốt đẹp, hạnh phúc.

4. Tri thức “hiện” là những hiểu biết thường được tiếp nhận qua hệ thống giáo dục và được đào tạo chính quy, tri thức bao gồm cả việc ứng dụng kiến thức vào cuộc sống. Tri thức “ẩn” là những hiểu biết thu được từ sự trải nghiệm thực tế, ẩn trong mỗi cá nhân, có được bằng cách tự mình luyện tập.

5. Tự tin là trạng thái tích cực mà một người có về cách nhìn nhận bản thân và khả năng của mình. Nó là sự tin tưởng vào khả năng giải quyết vấn đề, đối mặt với thách thức và thể hiện bản thân một cách tự nhiên. Tự tin khác kiêu ngạo, tự cao, bảo thủ

6. Lòng tự trọng là sự coi trọng danh dự, phẩm chất và tư cách của chính bản thân. Sống có trách nhiệm với bản thân và xã hội. Nó thể hiện qua việc một người tự nhận thức và đánh giá cao giá trị của mình, được người khác tôn trọng và mang lại nhiều giá trị tích cực cho xã hội.

Tự trọng cũng đồng nghĩa với việc không chờ đợi, không ỷ lại, không gồng mình, biết cộng tác với người khác; biết bảo vệ nhân cách, phẩm giá của mình, của gia đình mình...

7. Trung hậu: Có những tình cảm tốt đẹp và thành thật, trước sau như một trong quan hệ đối xử với mọi người. Có thái độ cư xử ngay thẳng; Ăn ở trung hậu.

8. Đảm đang việc gia đình: Người phụ nữ giỏi, hoàn thành tốt công việc, thường là việc gia đình. Làm việc nhà, tổ chức cuộc sống gia đình, hoạch định chi tiêu trong gia đình, kế hoạch giáo dục con cái; biết cách quan tâm tới chồng, tới từng người trong gia đình và biết cách thuyết phục chồng, người khác quan tâm tới mình. Bao hàm cả sự yêu thương tận tụy, hết lòng vì gia đình, chăm sóc gia đình bằng cả trách nhiệm và tình yêu.

9. Sáng tạo, tạo ra những giá trị mới về vật chất hoặc tinh thần. Tạo ra cái mới, cách giải quyết mới, không bị gò bó, phụ thuộc vào cái đã có (sáng tạo ra chữ viết). Tìm thấy và làm nên cái mới, nhân dân lao động sáng tạo ra mọi vật.

Sáng tạo là tư duy cốt lõi, là nền tảng tư tưởng tạo nên những thể hệ lãnh đạo của nền kinh tế toàn cầu (triết lý giáo dục của các đại học nổi tiếng trên thế giới).

Từ căn cứ pháp lý và căn cứ thực tế trên; tác giả xin được đề xuất một cách khái quát nhất về mẫu người cần được giáo dục rèn luyện và sẵn sàng cho thời hiện đại:

- Thể chất, chiều cao, cân nặng; sự bền bỉ, dẻo dai. Thể chất bao gồm khỏe cả về tinh thần (vui tươi, tích cực) lẫn thể xác (không bệnh tật).

- Trí tuệ, tri thức, óc quan sát, suy đoán, phán xét, sáng tạo, nhận thức và tự nhận thức: giá trị sống của người Việt Nam, của gia đình, của dòng họ; biết ứng dụng kiến thức phục vụ đời sống hàng ngày. Luôn mong muốn làm cho mọi người bình an, hạnh phúc.

- Xã hội:

+ Đạo đức: Trách nhiệm, kiên trì, lễ phép, lối sống giản dị,...

+ Công dân có bốn phận, quyền lợi, công dân toàn cầu thân thiện, nghĩa tình, làm việc nhóm, yêu thương và được yêu thương.

III. Nhiệm vụ, giải pháp về phẩm chất đạo đức cho người phụ nữ Việt Nam tỉnh Long An thời hiện đại

1. Học tập, nâng cao tri thức:

Thường xuyên học tập, nâng cao tri thức bằng nhiều hình thức.

Học chữ, học nghề (học, hỏi, hiểu, hành,...).

2. Xây dựng kế hoạch hành động:

Học cách lập kế hoạch, lường trước những khả năng của mình, có ý thức về vai trò của mình trong khuôn khổ nào đó nhưng không tự hào một cách ồn ào không có căn cứ (chính vì vậy họ luôn khiêm tốn, và sẽ là người xây dựng tổ ấm).

3. Có tinh thần trách nhiệm:

Trách nhiệm là việc làm của mình, mình cần phải làm nhằm góp phần của mình vào công việc chung, cho thuận lợi hơn, tốt đẹp hơn.

Giữ tâm trạng vui vẻ, luôn có trách nhiệm để cố gắng thực hiện đạt được mục tiêu đã đề ra (năng động và sáng tạo).

Làm việc gì cũng phải nghĩ đến hậu quả.

Trách nhiệm đối với toàn cầu đòi hỏi sự kính trọng đối với toàn thể nhân loại.

4. Có ý thức kỷ luật, có tinh thần đoàn kết:

Kiên trì, kỷ luật là sức mạnh.

Không kiên trì sẽ không thành công.

5. Rèn luyện kỹ năng tranh đấu, không tham vọng quyền lợi, không háo danh.

Rèn luyện kỹ năng tranh đấu, thể hiện tinh thần bất khuất, bảo vệ lẽ phải. Tranh đấu nhằm bảo vệ bản thân, con gái, cháu gái, đồng nghiệp nữ (có lòng nhân hậu, quan tâm đến lợi ích xã hội và cộng đồng).

6. Nâng cao năng lực trình độ văn hóa, giá trị văn hóa truyền thống, bản sắc văn hóa địa phương:

Nâng cao năng lực, trình độ văn hóa (quan tâm và giúp ích được xã hội, cộng đồng).

Tìm hiểu về văn hóa truyền thống, bản sắc văn hóa địa phương.

7. Kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm:

Nhóm làm việc bao gồm những người khác nhau, tôn trọng lẫn nhau, hợp tác nhau và cam kết vì thành công của nhau.

8. Phải tự tin, luôn tin tưởng mình:

“Mọi thứ đều có thể giải quyết được”. Đây là một trong những câu “Thần chú” có nhiều năng lực nhất, có thể giúp chúng ta sống mạnh mẽ, dám đương đầu với những khó khăn tưởng chừng quá sức chịu đựng của mình.

9. Không chờ đợi, không ỷ lại:

Không đợi người khác yêu cầu giúp đỡ chúng ta mới làm.

Không đợi người khác mang tiếng cười đến cho mình, vì nếu có chúng không kéo dài được bao lâu.

10. Phải hành động, phải biết ước mơ:

Sự khác biệt giữa nói và làm rất lớn.

Sự khác biệt giữa những gì chúng ta đang làm với những gì chúng ta có thể làm là rất lớn.

Cần phải có ước mơ, khát vọng làm giàu (phải bảo đảm bình an, hạnh phúc) cho quốc gia, nhân loại.

IV. Kết luận

Cần có kế hoạch dài hạn, trung hạn về việc giữ gìn và phát huy những phẩm chất đạo đức truyền thống như tận tụy, hy sinh, nhân hậu, hiếu hạnh,... Chú trọng việc học tập và rèn luyện các phẩm chất đạo đức trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và chuyển đổi số: tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang, sáng tạo,... Cùng với đó, trách nhiệm, bản lĩnh, năng động và sáng tạo là những yếu tố quan trọng giúp chúng ta thích ứng và phát triển trong thời đại số.

Việc chủ động học hỏi và nâng cao trình độ công nghệ số sẽ giúp mỗi cá nhân, đặc biệt là phụ nữ, nắm bắt cơ hội phát triển ngang bằng với nam giới, thúc đẩy bình đẳng giới trong môi trường số. Cần tạo điều kiện để phụ nữ tiếp cận và học hỏi công nghệ, đồng thời khuyến khích họ tham gia vào các ngành khoa học, công nghệ, kỹ thuật, toán học (STEM) và khởi nghiệp.

Bên cạnh đó, nâng cao nhận thức hơn nữa về tầm quan trọng của tri thức, khả năng phán đoán, suy xét, cũng như ý thức về đạo đức số và an toàn thông tin là yếu tố không thể thiếu trong việc phát triển một xã hội số văn minh. Hỗ trợ phụ nữ thông qua các chế độ chính sách để bảo vệ sức khỏe và đảm bảo cơ hội lao động công bằng về giới sẽ góp phần tạo ra môi trường thuận lợi để phụ nữ phát triển và cống hiến trong thời đại số.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Chính trị, “Nghị quyết số 11NQ/TW ngày 27 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị về công tác Phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, 2007.
- [2] Bộ Chính trị, “Nghị quyết số 57-NQ/TW, được Bộ Chính trị ban hành ngày 22/12/2024, tập trung vào việc đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”, 2024.
- [3] Thủ tướng Chính phủ, “Quyết định số 343/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước giai đoạn 2010-2015”, 2010.
- [4] Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Long An, “Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ Cán bộ quản lý, giáo viên năm học 2024-2025”, 2025.
- [5] Quốc hội, “Luật Bình đẳng giới số 73/2006/QH11 của Quốc hội khóa XI”, 2006.
- [6] Hoàng Phê và cộng sự, “Từ điển tiếng Việt. Nhà xuất bản Khoa học Xã hội”, 1994.